



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 73/2025/TPB.HĐQT
No.: 73/2025/TPB.HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2025
Hanoi, July 29, 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP. HCM**
**DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S PORTAL**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
To: - The State Securities Commission
- The Hochiminh Stock Exchange

- Tên tổ chức: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong
Organization name: Tien Phong Commercial Joint Stock Bank
 - Mã chứng khoán: TPB
Securities Symbol: TPB
 - Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà TPBank, Số 57, Phố Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội
Address: TPBank Building, No. 57, Ly Thuong Kiet Str., Cua Nam Ward, Hanoi City
 - Điện thoại: 024. 3768 8998
Telephone: 024. 3768 8998
 - Fax: 024. 3768 8979
 - Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Quang Tiến
Submitted by: Mr. Le Quang Tien
Chức vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Position: Vice Chairman of the Board of Directors
- Loại thông tin công bố: ☒ định kỳ ☐ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu
Information disclosure type: ☒ Periodic ☐ Irregular ☐ 24 hours ☐ On demand

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng năm 2025.
Content of Information disclosure: 6M2025 Corporate governance report.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày 29/07/2025 tại đường dẫn: <https://tpb.vn/nha-dau-tu/thong-bao-co-dong>
This information was disclosed on Bank's Portal on July 29, 2025 available at: <https://tpb.vn/eng/nha-dau-tu/thong-bao-co-dong>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/.

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng năm 2025

Attachment:

- *6M2025 Corporate governance report*

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- SGDCK Việt Nam;
- Lưu: VP. HĐQT.

Recipients:

- *As above;*
- *Vietnam Exchange;*
- *Archived by BOD Office.*

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người UQ CBTT

Party authorized to disclose information

PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT

VICE CHAIRMAN OF THE BOD



Lê Quang Tiến



Số: 71/2025/BC-TPB.HĐQT
No.: 71/2025/BC-TPB.HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2025
Hanoi, July 29, 2025

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty

(6 tháng/năm 2025)

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(6 months/2025)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

To: - *The State Securities Commission*

- *The Hochiminh Stock Exchange*

- Tên công ty: **Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Tiên Phong (TPBank)**
Name of company: Tien Phong Commercial Joint Stock Bank (TPBank)
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà TPBank, Số 57, Phố Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội
Address of headoffice: TPBank Building, No. 57, Ly Thuong Kiet Street, Cua Nam Ward, Hanoi City
- Điện thoại: 024. 3768 8998 Fax: 024. 3768 8979 Email: cbtt@tpb.com.vn
Tel: 024. 3768 8998 Fax: 024. 3768 8979 Email: cbtt@tpb.com.vn
- Vốn điều lệ: 26.419.561.960.000 đồng
Charter capital: VND 26,419,561,960,000
- Mã chứng khoán: TPB
Stock code: TPB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
Governance model: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and Chief Executive Officer
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện
The implementation of internal audit: Implemented

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)/ Activities of the General Shareholders Meeting (GSM):

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on*

meetings, resolutions and decisions of the GSM (including the resolutions of the GSM approved in the form of written comments):

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2025/NQ-TPB.ĐHĐCĐ	24/04/2025	Thông qua các nội dung sau đây/ <i>Approve the following contents:</i> - Báo cáo của Hội đồng Quản trị, bao gồm/ <i>Reports of the Board of Directors, including:</i> - Báo cáo hoạt động năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 của Hội đồng Quản trị/ <i>The report on 2024 operations and 2025 targets of the Board of Directors.</i> - Báo cáo hoạt động của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập và đánh giá của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2024/ <i>The report on activities of the Board of Directors' independent member and the evaluation of the Board of Directors' independent member on Board of Directors' operations in 2024.</i> - Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2024 và Kế hoạch ngân sách năm 2025 của Hội đồng Quản trị/ <i>The report on 2024 budget implementation and 2025 budget plan of the Board of Directors.</i> - Báo cáo kết quả hoạt động, chỉ tiêu kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ban Điều hành/ <i>The report of 2024 business performance and 2025 business plan of the Board of Management.</i> - Báo cáo của Ban Kiểm soát, bao gồm/ <i>Reports of the Supervisory Board, including:</i> - Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và công tác trọng tâm năm 2025 của Ban Kiểm soát/ <i>The report on 2024 operations and 2025 targets of the Supervisory Board.</i> - Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2024, kế hoạch ngân sách năm 2025 của Ban Kiểm soát/ <i>The report on 2024 budget implementation, 2025 budget plan of the Supervisory Board.</i> - Một số nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông theo Tờ trình số 02/2025/TTr-TPB.HĐQT ngày 18/04/2025 của Hội đồng Quản trị/ <i>Some contents under the authority of the General Meeting of Shareholders according to Proposal of the Board of Directors No. 02/2025/TTr-TPB.HĐQT dated April 18, 2025:</i> - Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của TPBank/ <i>TPBank's 2024 audited financial statements.</i> - Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định năm 2024/ <i>2024 profit distribution plan.</i>

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content
			c) Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026/ <i>Select an independent auditing organization for 2026 fiscal year.</i> d) Một số nội dung khác theo quy định của pháp luật/ <i>Other contents as prescribed by law.</i> 5. Phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt và Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 theo Tờ trình số 03/2025/TTr-TPB.HĐQT ngày 18/04/2025 của Hội đồng Quản trị/ <i>The cash dividend payment plan and the plan to increase charter capital in 2025 according to Proposal of the Board of Directors No. 03/2025/TTr-TPB.HĐQT dated April 18, 2025.</i> 6. Miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 theo Tờ trình số 05/2025/TTr-TPB.HĐQT ngày 21/04/2025 của Hội đồng Quản trị/ <i>Dismissal of the BOD's member for the term 2023 – 2028 according to Proposal of the Board of Directors No. 05/2025/TTr-TPB.HĐQT dated April 21, 2025.</i> 7. Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo Tờ trình số 04/2025/TTr-TPB.HĐQT ngày 18/04/2025 của Hội đồng Quản trị/ <i>The proposed remedial plan in the event of early intervention according to Proposal of the Board of Directors No. 04/2025/TTr-TPB.HĐQT dated April 18, 2025.</i>

II. Hội đồng Quản trị (HĐQT)/ The Board of Directors (BOD):

1. Thông tin về thành viên HĐQT/ Information about BOD's members:

STT No.	Thành viên HĐQT BOD's members	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the BOD</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Ông/ Mr. Đỗ Minh Phú	Chủ tịch/ Chairman	26/04/2023	
2	Ông/ Mr. Lê Quang Tiến	Phó Chủ tịch/ Vice Chairman	26/04/2023	
3	Ông/ Mr. Đỗ Anh Tú	Phó Chủ tịch/ Vice Chairman	26/04/2023	24/04/2025
4	Ông/ Mr. Shuzo Shikata	Phó Chủ tịch/ Vice Chairman	26/04/2023	
5	Bà/ Ms. Nguyễn Thị Mai Suong	Thành viên/ Member	26/04/2023	
6	Bà/ Ms. Võ Bích Hà	Thành viên độc lập/ Independent member	26/04/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT/ Meetings of the BOD:

STT No.	Thành viên HĐQT BOD's members	Số buổi họp HĐQT tham dự/lấy ý kiến Number of meetings attended by the BOD/ collect opinions	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Ông/ Mr. Đỗ Minh Phú	47/47	100%	
2	Ông/ Mr. Lê Quang Tiến	47/47	100%	
3	Ông/ Mr. Đỗ Anh Tú	13/47	27,66%	Do ủy quyền và Từ nhiệm từ ngày 18/03/2025 Due to Authorization and Resignation from March 18, 2025
4	Ông/ Mr. Shuzo Shikata	47/47	100%	
5	Bà/ Ms. Nguyễn Thị Mai Sương	47/47	100%	
6	Bà/ Ms. Võ Bích Hà	47/47	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành (Tổng Giám đốc)/ Supervising the Board of Management (Chief Executive Officer) by the BOD:

HĐQT đã quản trị, giám sát cấp cao hoạt động của Tổng Giám đốc (TGD), Ban Điều hành (BDH) thông qua việc chỉ đạo rà soát, củng cố đảm bảo hệ thống văn bản nội bộ được cập nhật, hoàn thiện phù hợp với quy định pháp luật và chiến lược phát triển của Ngân hàng. Định kỳ hàng tháng, TPBank tổ chức họp giao ban với sự chủ trì của Chủ tịch HĐQT và sự tham gia của các lãnh đạo cấp cao, các cấp quản lý. Tại cuộc họp này, Chủ tọa và Ban Lãnh đạo đã lắng nghe ý kiến, báo cáo của các đơn vị tham dự, kịp thời nắm bắt và chỉ đạo giải quyết các vướng mắc phát sinh.

The BOD has managed and senior supervised the activities of the Chief Executive Officer (CEO) and the Board of Management (BOM) by directing the review and consolidation of the internal document system to ensure that it is updated and completed in accordance with legal regulations and the Bank's development strategy. Every month, TPBank holds a meeting chaired by the Chairman of the BOD and attended by senior leaders and managers. At this meeting, the Chairperson and the Management Board listened to opinions and reports from participating units, promptly grasped and directed the resolution of arising problems.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT/ Activities of the BOD's committees:

- Ủy ban Quản trị cấp cao (EXCO): Tham mưu cho HĐQT triển khai kế hoạch hoạt động của HĐQT, thực hiện vai trò giám sát cấp cao và kịp thời định hướng cho TGD, BDH đưa ra các quyết sách đúng đắn, kịp thời, các giải pháp thiết thực, hiệu quả để hoạch định kế hoạch kinh doanh hợp lý, có các giải pháp điều hành linh hoạt, kiểm soát nâng cao chất lượng tài sản và đảm bảo an toàn cho cả hệ thống.

The Executive Committee (EXCO): Advise the BOD to implement the BOD's operational plan, performed the role of senior supervision and promptly oriented the CEO and

the BOM to make timely and correct decisions, practical and effective solutions to plan reasonable business plans, have flexible management solutions, control and improve asset quality and ensure safety for the entire system.

- **Ủy ban Nhân sự (UBNS):** Tham mưu cho HĐQT về chỉ tiêu định biên nhân sự năm 2025 phù hợp với định hướng kinh doanh 2025 của TPBank và các dự án trọng điểm, rà soát, cắt giảm định biên nhân sự, đảm bảo sử dụng tối ưu nguồn nhân lực, thúc đẩy tăng năng suất lao động; Tăng cường hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trên cả 2 hình thức: Đào tạo e-Learning và đào tạo trực tiếp, đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ; Tăng cường hoạt động quy hoạch và phát triển nguồn nhân lực tiềm năng; Tiếp tục chú trọng phát triển cán bộ từ nguồn nội bộ, tạo cơ hội thăng tiến cho cán bộ nhân viên; Chú trọng tuyển dụng nhân sự nhằm đáp ứng nguồn lực cho nhu cầu kinh doanh của hệ thống; Xử lý các cán bộ yếu kém, vi phạm kỷ luật, không đạt năng suất lao động.

The Human Resources Committee (HR Committee): Advise the BOD on the 2025 human resource quota in line with TPBank's 2025 business orientation and key projects, review and reduce human resource quotas, ensure optimal use of human resources, promote increased labor productivity; Strengthen training and human resource development activities in both forms: e-Learning training and direct training, promote internal training; Strengthen planning and development of potential human resources; Continue to focus on developing staff from internal sources, creating promotion opportunities for staff; Focus on recruiting staff to meet the resources for the system's business needs; Handle weak staff, disciplinary violations, and unproductive staff.

- **Ủy ban Quản lý rủi ro (UB QLRR):** Tham mưu cho HĐQT phê duyệt các đề xuất liên quan đến công tác quản lý rủi ro thuộc thẩm quyền của HĐQT; Tham mưu cho HĐQT phê duyệt ban hành sửa đổi/bổ sung các văn bản nhằm phù hợp với quy định của pháp luật; Giám sát chặt chẽ rủi ro công nghệ thông tin, rủi ro không gian mạng, rủi ro kỹ thuật số, rủi ro gian lận để đảm bảo mục tiêu phát triển ngân hàng số một cách bền vững và an toàn; Cho ý kiến đối với đề xuất về các phương án kinh doanh, các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, phương án xử lý rủi ro; Giám sát công tác quản trị rủi ro thanh khoản và rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng thực hiện chặt chẽ theo các quy định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam (NHNN) và quy định nội bộ; Vận hành, áp dụng công cụ quản trị rủi ro tiên tiến như IFRS9 và Basel III theo phương pháp tiêu chuẩn.

The Risk Management Committee (RM Committee): Advise the BOD to approve proposals related to risk management under the authority of the BOD; Advise the BOD to approve amendments/supplements to documents to comply with legal regulations; Closely monitor information technology risks, cyber risks, digital risks, fraud risks to ensure the goal of developing digital banking in a sustainable and safe manner; Give opinions on proposals on business plans, investments, related transactions, risk handling plans; Monitor the management of liquidity risks and interest rate risks in the bank book strictly in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam (SBV) and internal regulations; Operate and apply advanced risk management tools such as IFRS9 and Basel III according to standard methods.

- **Ủy ban Giám sát Tài sản/Nợ phải trả (SALCO):** Thực hiện hiệu quả công tác tham mưu cho HĐQT, giám sát việc quản lý cơ cấu bảng cân đối tài sản, phù hợp với chính sách quản lý rủi ro; Giám sát việc thực hiện kiểm soát hoạt động kinh doanh đảm bảo tuân thủ hạn mức rủi ro thanh khoản, hạn mức rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng, tổng tài sản tính theo rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng; Giám sát việc xây dựng và quyết định khung lãi suất huy động và cho vay, khung giá cho các sản phẩm khác, kế hoạch huy động và sử dụng vốn, nguyên tắc FTP và các nội dung khác liên quan đến công tác quản lý Tài sản/Nợ phải trả của Ngân hàng.

The Asset/Liability Supervision Committee (SALCO): Effectively advise the BOD, supervise the management of the balance sheet structure, in accordance with the risk management policy; Supervise the implementation of business control to ensure compliance with liquidity risk limits, interest rate risk limits on the bank book, total assets calculated based on interest rate risk on the bank book; Supervise the development and decision of the interest rate framework for mobilization and lending, price framework for other products, capital mobilization and use plans, FTP principles and other contents related to the management of the Bank's Assets/Liability.

- **Ủy ban Giám sát Tín dụng và Đầu tư:** Tham mưu cho HĐQT thông qua các hợp đồng, giao dịch thuộc nghiệp vụ tín dụng có giá trị dưới 20% Vốn điều lệ của TPBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất cho các đối tượng cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát (BKS), cổ đông lớn của TPBank, công ty con của TPBank theo quy định; Các hợp đồng, giao dịch thuộc nghiệp vụ tín dụng có giá trị từ 10% Vốn điều lệ của TPBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa TPBank với các đối tượng khách hàng bất kỳ; Việc cấp tín dụng đối với các đối tượng thuộc trường hợp hạn chế cấp tín dụng theo quy định. Phê duyệt và ban hành một số văn bản liên quan đến hoạt động tín dụng, tài sản bảo đảm và đầu tư mua, bán giấy tờ có giá. Giám sát chặt chẽ các hoạt động phê duyệt của Hội đồng Tín dụng đầu tư cấp cao và TGD; Giám sát việc phê duyệt của TGD liên quan đến hoạt động cấp và điều chỉnh thẩm quyền phê duyệt tín dụng của các cấp phê duyệt tín dụng trực thuộc TGD; Giám sát TGD và các cá nhân, đơn vị trong toàn hệ thống thực hiện các công việc liên quan đến hoạt động tín dụng, đầu tư mua, bán giấy tờ có giá.

The Credit and Investment Supervision Committee: Advise the BOD to approve contracts and transactions related to credit activities with a value of less than 20% of TPBank's charter capital recorded in the most recent audited financial statements for major shareholders, related persons of managers, members of the Supervisory Board (BOS), major shareholders of TPBank, and subsidiaries of TPBank according to regulations; Contracts and transactions related to credit activities with a value of 10% or more of TPBank's charter capital recorded in the most recent audited financial statements between TPBank and any customers; Granting credit to subjects under credit restrictions according to regulations. Approve and issue a number of documents related to credit activities, collateral and investment in buying and selling valuable papers. Closely monitor the approval activities of the Senior Investment Credit Council and the CEO; Supervise the approval of the CEO related to the activities of granting and adjusting the credit approval authority of the credit approval levels under the CEO;

Supervise the CEO and individuals and units in the entire system in performing tasks related to credit activities, investment in buying and selling valuable papers.

- **Ủy ban Chiến lược:** Tham mưu cho HĐQT tiếp tục triển khai “Chiến lược phát triển TPBank giai đoạn 2023 - 2028 và tầm nhìn đến 2035” và kịp thời chỉ đạo điều chỉnh các chỉ tiêu kinh doanh để phù hợp với biến động của thị trường; Chỉ đạo triển khai “Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025” theo chủ trương của Chính phủ, hướng dẫn của NHNN; Chỉ đạo triển khai các giải pháp giữ vững vị thế lá cờ đầu trong cuộc cách mạng chuyển đổi số của ngành ngân hàng.

The Strategy Committee: Advise the BOD to continue implementing the "TPBank Development Strategy for the period 2023 - 2028 and vision to 2035" and promptly direct the adjustment of business targets to suit market fluctuations; Direct the implementation of the "Restructuring plan associated with bad debt settlement for the period 2021 - 2025" according to the Government's policy and the guidance of the State Bank of Vietnam (SBV); Direct the implementation of solutions to maintain the leading position in the digital transformation revolution of the banking industry.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ Resolution/Decision of the BOD:

Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm Báo cáo/ Please view the Appendix I for more details.

III. Ban Kiểm soát/ The Supervisory Board:

1. Thông tin về thành viên BKS/ Information about BOS's members:

STT No.	Thành viên BKS BOS's members	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu là thành viên BKS The date becoming to be BOS's member	Trình độ chuyên môn Qualification
1	Bà/ Ms. Nguyễn Thị Thu Hương	Trưởng BKS/ Head of the BOS	26/04/2023	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh/ Master of Business Administration
2	Ông/ Mr. Thái Duy Nghĩa	Thành viên BKS chuyên trách/ Dedicated member	26/04/2023	Cử nhân Tài chính Tín dụng/ Bachelor of Credit Finance
3	Bà/ Ms. Nguyễn Thị Thu Nguyệt	Thành viên BKS không chuyên trách/ Non-dedicated member	26/04/2023	Thạc sỹ Luật Quốc tế/ Master of International Law

2. Cuộc họp của BKS/ BOS's meetings:

Trong 06 tháng đầu năm 2025, BKS đã tiến hành họp 02 phiên họp toàn thể với thành phần như sau/ In 6M2025, the BOS held 2 sessions with the following members:

STT No.	Thành viên BKS <i>BOS's members</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>
1	Bà/ Ms. Nguyễn Thị Thu Hương	02	100%	100%
2	Ông/ Mr. Thái Duy Nghĩa	02	100%	100%
3	Bà/ Ms. Nguyễn Thị Thu Nguyệt	02	100%	100%

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BDH và cổ đông/ Supervising BOD, BOM and shareholders by the BOS:

Trong 06 tháng đầu năm 2025, BKS đã tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của TPBank. Cụ thể như sau:

In 6M2025, the BOS has implemented its tasks and powers in accordance with the provisions of law, the Charter and TPBank's internal regulations. Specifically as follows:

a. Giám sát công tác quản trị, điều hành:

Supervision of governance and operation:

Qua giám sát việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng, quy định nội bộ và Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT trong công tác quản trị, điều hành Ngân hàng cho thấy:

Through monitoring of compliance with the provisions of law, the Charter of the Bank, internal regulations and Resolutions and decisions of the GSM, the BOD in governance and operation of the Bank shows that:

- HĐQT đã chỉ đạo, phối hợp tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; chỉ đạo triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ.

The BOD has directed and coordinated the successful 2025 Annual General Meeting of Shareholders; directed the implementation of the Resolution of the GSM.

- HĐQT đã chỉ đạo sát sao việc rà soát, đổi mới toàn diện hoạt động của TPBank để tối ưu hóa, nâng cao hiệu quả hoạt động, vận hành và ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn hệ thống. Ngân hàng đã thành lập và triển khai Ban chỉ đạo đổi mới toàn diện hoạt động bao gồm:

The BOD has closely directed the review and comprehensive innovation of TPBank's operations to optimize and improve the efficiency of operations and application of information technology throughout the system. The Bank has established and deployed a Steering Committee for comprehensive operational innovation, including:

- Đổi mới cơ cấu tổ chức: Đến 30/06/2025, cơ bản đã hoàn thiện đổi mới toàn diện cơ cấu tổ chức, thực hiện sắp xếp định biên nhân sự cho phù hợp với cơ cấu tổ chức mới; sàng lọc, cắt giảm các nhân sự yếu kém để thay thế bằng các nhân sự tốt hơn.

Organizational structure innovation: By June 30, 2025, the comprehensive organizational structure innovation has been basically completed, and personnel arrangements have been made in accordance with the new organizational structure; screening and cutting weak personnel to replace them with better personnel.

- Đổi mới công nghệ và chuyển đổi số: Ngân hàng đã xây dựng chiến lược tới năm 2030 nhằm giữ vững vị thế dẫn đầu về Ngân hàng số, triển khai sử dụng AI theo xu thế phát

triển toàn cầu.

Technology innovation and digital transformation: The Bank has developed a strategy until 2030 to maintain its leading position in Digital Banking, deploying the use of AI according to global development trends.

- Đổi mới về quy trình, quy định: đã tích cực triển khai rà soát, tinh gọn, cải tiến và tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ, hệ thống quy định nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả làm việc, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và quản trị rủi ro hiệu quả.

Process and regulatory innovation: actively implemented the review, streamlining, improvement and optimization of business processes and internal regulatory systems to improve work efficiency, ensure compliance with legal regulations and effective risk management.

- Đổi mới về kinh doanh: chỉ đạo xây dựng lộ trình đổi mới chiến lược kinh doanh theo từng giai đoạn, phù hợp với biến động của thị trường và các xu hướng tài chính quan trọng như số hóa ngân hàng, tài chính bền vững và tích hợp công nghệ mới; xác định các trụ cột kinh doanh chính để tập trung đầu tư và phát triển bền vững.

Business innovation: directing the development of a roadmap for business strategy innovation in each stage, in line with market fluctuations and important financial trends such as digital banking, sustainable finance and integration of new technologies; identifying key business pillars to focus on investment and sustainable development.

• HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế chỉ đạo của Chính phủ, NHNN và chủ động chỉ đạo, giám sát BDH trong việc triển khai việc thực hiện các giải pháp, kích bản linh hoạt, quyết liệt để tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh; thông qua các công việc thuộc nhiệm vụ, thẩm quyền của HĐQT hoặc trình ĐHCĐ thông qua theo quy định của pháp luật và Điều lệ TPBank.

The BOD always closely follows the actual situation of the Government and the SBV's direction and proactively directs and supervises the BOM in implementing flexible and drastic solutions and scenarios to optimize resources and improve business performance; through tasks within the duties and authority of the BOD or submitting to the GSM for approval in accordance with the provisions of law and TPBank's Charter.

• Thông qua các Ủy ban trực thuộc, HĐQT đã thực hiện các chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban. Với tư cách là thành viên của các Ủy ban trực thuộc HĐQT, các thành viên HĐQT đã tham gia các cuộc họp định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất để thực hiện chức năng quản trị và vai trò giám sát quản lý cấp cao đối với hoạt động của các Hội đồng trực thuộc TGD như Hội đồng Quản lý rủi ro, Hội đồng ALCO, Hội đồng Quản lý vốn, Hội đồng Tín dụng và đầu tư cấp cao ...

Through its affiliated Committees, the BOD has performed the functions and tasks specified in the Regulations on organization and operation of each Committee. As members of the Committees under the BOD, the members of the BOD have participated in regular or ad hoc monthly meetings to perform the governance function and the role of senior management

supervision over the activities of the Boards under the CEO such as the Risk Management Board, ALCO Board, Capital Management Board, Senior Credit and Investment Board, etc.

- BDH đã chủ động triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT; truyền thông, cập nhật các thay đổi về hệ thống pháp luật, thay đổi cơ cấu tổ chức chính quyền, đánh giá các tác động đến hoạt động ngân hàng, từ đó có kế hoạch rà soát, sửa đổi, cập nhật hệ thống quy định nội bộ phù hợp với quy định pháp luật; duy trì các cuộc họp chuyên đề hàng tháng và điều hành, thực hiện kế hoạch kinh doanh, bảo đảm an toàn, hiệu quả hoạt động ngân hàng; ban hành các chỉ thị, thông báo về các nhiệm vụ cần triển khai thực hiện định kỳ hoặc theo quy định pháp luật; các nội dung chấn chỉnh, đôn đốc liên quan đến hoạt động nghiệp vụ; tuyên truyền các chương trình hỗ trợ, chính sách, sản phẩm... của Ngân hàng linh hoạt phù hợp với từng thời kỳ đến các Đơn vị, bộ phận cá nhân liên quan; chỉ đạo thực hiện thay đổi cách thức thu hồi nợ hiệu quả, kiểm soát nợ xấu theo mục tiêu đề ra; thực hiện kiểm soát chi phí, thực hành tiết kiệm, nâng cao hiệu quả hoạt động...

The BOM has proactively implemented the Resolutions of the GSM, the Resolutions of the BOD; communicated and updated changes in the legal system, changes in the organizational structure of the government, assessed the impacts on banking operations, thereby having a plan to review, amend and update the internal regulations system in accordance with legal regulations; maintained monthly thematic meetings and operated and implemented business plans, ensuring the safety and efficiency of banking operations; issued directives and notifications on tasks that need to be implemented periodically or in accordance with legal regulations; rectification and urging contents related to professional activities; Disseminate the Bank's support programs, policies, products, etc. flexibly and appropriately for each period to relevant Units, departments and individuals; direct the implementation of changes in effective debt collection methods, control bad debts according to set goals; implement cost control, practice savings, improve operational efficiency, etc.

b. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024, giám sát thực trạng tài chính và việc chấp hành quy định về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của Ngân hàng.

Appraise the 2024 Financial Statements, monitor the financial situation and compliance with regulations on restrictions to ensure safety in the Bank's operations.

c. Giám sát Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025; Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025; Giám sát giao dịch thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ và HĐQT.

Monitor the restructuring plan associated with bad debt settlement for the period 2021-2025; Monitor the implementation of the 2025 GSM's Resolution; Monitor transactions under the authority of the GSM and the BOD.

d. Đánh giá việc giám sát quản lý cấp cao của HĐQT, TGD đối với Hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, đánh giá nội bộ mức đủ vốn.

Evaluate the supervision of senior management by the BOD and the CEO over the Internal Control System, risk management, and internal assessment of capital adequacy.

e. Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên BKS,

kiểm toán viên nội bộ.

Monitor and evaluate the implementation of professional ethics standards of members of the BOS and internal auditors.

f. Chỉ đạo Trung tâm kiểm toán nội bộ (KTNB), Phòng Hỗ trợ giúp việc BKS rà soát quy định nội bộ của BKS. BKS đã ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Trung tâm KTNB, Phòng Hỗ trợ giúp việc BKS theo định hướng chung của Ngân hàng về việc kiện toàn tổ chức, đổi mới hoạt động, tinh giản và hiệu quả.

Direct the Internal Audit Center (IA) and the BOS Support Department to review the internal regulations of the BOS. The BOS has issued regulations on the organization and operation of the IA Center and the BOS Support Department in accordance with the Bank's general orientation on organizational consolidation, operational innovation, streamlining and efficiency.

g. Chỉ đạo, giám sát thực hiện KTNB:

Directing and supervising the implementation of IA:

Trong 06 tháng đầu năm 2025, BKS đã chỉ đạo, giám sát KTNB triển khai thực hiện Kế hoạch KTNB năm 2025 và các công việc theo chức năng, nhiệm vụ. Cụ thể:

In 6M2025, the BOS directed and supervised the IA to implement the 2025 IA plan and tasks according to its functions and tasks. Specifically:

- Triển khai kế hoạch kiểm toán năm 2025.

Implementing the 2025 audit plan.

- Thực hiện báo cáo theo quy định pháp luật và theo các yêu cầu, kiến nghị của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng.

Reporting according to legal regulations and requirements and recommendations of the Banking Inspection and Supervision Agency.

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá chất lượng, hiệu quả của KTNB và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Giám đốc Trung tâm KTNB nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động KTNB.

Regularly monitoring and evaluating the quality and effectiveness of IA and the results of the implementation of the tasks of the Director of the IA Center to improve the effectiveness of IA activities.

h. Lập, cập nhật và lưu giữ danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ (VĐL) trở lên và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, cổ đông sở hữu từ 01% VĐL trở lên của Ngân hàng.

Establishing, updating and maintaining the list of founding shareholders, shareholders owning 01% or more of the charter capital and related persons of members of the BOD, members of the BOS, the CEO, shareholders owning 01% or more of the Bank's Charter Capital.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác/ Coordination of activities between the BOS and the BOD, BOM and other managers:

- BKS đã thực hiện cơ chế phối hợp với HĐQT, BDH trong các hoạt động giám sát, kiểm tra, kiểm soát hoạt động Ngân hàng:

The BOS has implemented a coordination mechanism with the BOD and the BOM in the activities of monitoring, inspecting and controlling the Bank's operations:

- Duy trì việc trao đổi, cập nhật thông tin về các hoạt động kinh doanh ngân hàng và biện pháp kiểm soát rủi ro.

Maintain the exchange and update of information on banking business activities and risk control measures.

- Phối hợp xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm toán, giám sát; khắc phục sau kiểm toán, giám sát.

Coordinate the development and implementation of audit and supervision plans; post-audit and supervision remediation.

- Trao đổi với BDH và các đơn vị liên quan về các vấn đề phát sinh trong hoạt động để cảnh báo rủi ro và kiến nghị biện pháp phòng ngừa, xử lý nhằm bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng.

Discuss with the Executive Board and related units on issues arising in operations to warn of risks and recommend preventive and handling measures to ensure safety in banking operations.

- Kết quả giám sát, kiểm toán cùng các kiến nghị, đề xuất của BKS/KTNB đã được gửi HĐQT, TGD và đã được Ban lãnh đạo xem xét, chỉ đạo các Đơn vị, cá nhân liên quan thực hiện và báo cáo kết quả định kỳ cho BKS/KTNB.

The results of supervision and audit, together with recommendations and proposals of the BOS/IA have been sent to the BOD and the CEO and have been reviewed by the Management Board, directing related units and individuals to implement and periodically report the results to the BOS/IA.

o BKS đã báo cáo đầy đủ kết quả thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ TPBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS trước các cổ đông tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên.

The BOS has fully reported the results of performing its functions and duties in accordance with the provisions of law, TPBank's Charter, and the Regulations on the organization and operation of the BOS to shareholders at the Annual General Meeting of Shareholders.

o Các thành viên HĐQT, BKS, TGD, Phó TGD đã thực hiện công khai lợi ích có liên quan và kê khai người có liên quan. Giao dịch giữa TPBank với công ty con của TPBank và/hoặc giao dịch giữa TPBank với thành viên HĐQT, BKS, TGD, các Phó TGD, người điều hành khác và những người có liên quan của họ đã được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ ngân hàng.

Members of the BOD, the BOS, the CEO, and the Deputy CEO have publicly disclosed their related interests and declared their related persons. Transactions between TPBank and its subsidiaries and/or transactions between TPBank and members of the BOD, the BOS, the CEO, Deputy CEO, other executives and their related persons have been carried out in accordance with the provisions of law and the Bank's Charter.

5. Hoạt động khác của BKS/ Other activities of the BOS:

Phối hợp Hội đồng Nhân sự tuyển dụng, Trung tâm Đào tạo trong công tác đào tạo và bổ nhiệm cán bộ, nâng cao trình độ nghiệp vụ kiểm toán; Đẩy mạnh sáng tạo, cải tiến quy trình cùng với việc đổi mới số phục vụ cho hoạt động kiểm toán, giám sát; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác.

Coordinate with the Recruitment Human Resources Council, the Training Center in training and appointing staff, improving auditing skills; Promote innovation, process improvement along with digital innovation to serve auditing and supervision activities; perform other tasks and powers.

IV. Ban điều hành/ The Board of Management:

STT No.	Thành viên BDH BOM's members	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên BDH Date of appointment / dismissal of members of the BOM	
				Ngày bổ nhiệm/ tái bổ nhiệm Date of appointment/ re-appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông/ Mr. Nguyễn Hung	20/11/1966	Thạc sỹ Master	02/12/2022	
2	Ông/ Mr. Phạm Đông Anh	30/09/1971	Cử nhân Bachelor	01/07/2021	
3	Ông/ Mr. Nguyễn Việt Anh	25/02/1977	Thạc sỹ Master	01/07/2021	
4	Ông/ Mr. Nguyễn Hồng Quân	21/02/1968	Thạc sỹ Master	01/07/2021	26/06/2025
5	Ông/ Mr. Đinh Văn Chiến	16/06/1973	Thạc sỹ Master	15/04/2024	
6	Ông/ Mr. Lê Hồng Nam	04/02/1966	Thạc sỹ Master	01/07/2021	09/02/2025
7	Ông/ Mr. Khúc Văn Hòa	16/01/1973	Thạc sỹ Master	26/06/2025	
8	Bà/ Ms. Trương Thị Hoàng Lan	10/09/1978	Cử nhân Bachelor	28/12/2018	26/06/2025
9	Ông/ Mr. Bùi Quang Cương	03/10/1967	Cử nhân Bachelor	10/11/2021	

V. Kế toán trưởng/ Chief Accountant:

Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm Date of appointment
Bà/ Ms. Lê Cẩm Tú	27/06/1975	Cử nhân	27/04/2013

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance:*

Trong 6 tháng đầu năm 2025, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên BDH, Người phụ trách quản trị Ngân hàng và các cán bộ quản lý khác vẫn tích cực tham dự các khóa đào tạo, hội thảo về quản trị công ty được tổ chức bởi cơ quan quản lý Nhà nước và các tổ chức uy tín trong và ngoài nước. Một số chương trình cụ thể như: Hội nghị “Tuân thủ pháp luật chứng khoán và lưu ý các sai sót trong lập Báo cáo tài chính”.

In the first 6 months of 2025, members of the BOD, members of the BOS, members of the BOM, the Corporate governance officer and other managers actively attended training courses and seminars on corporate governance organized by state management agencies and prestigious domestic and foreign organizations. Some specific programs include: Conference on "Compliance with securities laws and attention to errors in financial reporting".

VII. Danh sách về người có liên quan của TPBank và giao dịch của người có liên quan của TPBank với chính TPBank/ *The list of affiliated persons of TPBank and transactions of affiliated persons of TPBank:*

1. **Danh sách về người có liên quan của TPBank/ *The list of affiliated persons of TPBank:***
Chi tiết theo Phụ lục II đính kèm Báo cáo/ Please view the Appendix II for more details.

2. **Giao dịch giữa TPBank với người có liên quan của TPBank; hoặc giữa TPBank với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between TPBank and its affiliated persons or between TPBank and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:***

Chi tiết theo Phụ lục III đính kèm Báo cáo/ Please view the Appendix III for more details.

3. **Giao dịch giữa người nội bộ của TPBank, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do TPBank nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of TPBank, affiliated persons of internal persons and TPBank's subsidiaries in which TPBank takes controlling power:***

Không có/ None.

4. **Giao dịch giữa TPBank với các đối tượng khác/ *Transactions between TPBank and other objects:***

4.1. **Giao dịch giữa TPBank với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (TGD) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (TGD) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between TPBank and the company that its members of the BOD, members of the BOS, the CEO have been founding members or members of BOD, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting):***

Chi tiết theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo/ Please view the Appendix IV for more details.

4.2. **Giao dịch giữa TPBank với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (TGD) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (TGD) điều hành/ *Transactions between TPBank and the company that its affiliated persons with***

members of the BOD, members of the BOS, the CEO and other managers as a member of the BOD, the CEO:

Chi tiết theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo/ Please view the Appendix IV for more details.

- 4.3. Các giao dịch khác của TPBank (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (TGD) và người quản lý khác/ Other transactions of TPBank (if any) may bring material or non-material benefits for members of the BOD, members of the BOS, the CEO and other managers:

Không có/ None.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ/ Share transactions of internal persons and their affiliated persons:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ The list of internal persons and their affiliated persons:

Chi tiết theo Phụ lục V đính kèm Báo cáo/ Please view the Appendix V for more details.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của TPBank/ Transactions of internal persons and affiliated persons with TPBank's shares:

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ % %	Số cổ phiếu Number of shares	% %	
1	Ông/ Mr. Nguyễn Ngọc Hường	Người có liên quan của thành viên HĐQT/ The affiliated person of BOD's member	11.274	0,0004%	3.074	0,0001%	Bán cổ phiếu, phù hợp quy định tại Điều 33 Thông tư số 96/2020/TT-BTC/ Selling shares, in accordance with the provisions of Article 33 of Circular 96/2020/TT-BTC
2	Bà/ Ms. Lê Thị Tậu	Người có liên quan của thành viên BĐH/ The affiliated person of BOM's member	17.642	0,001%	17.600	0,001%	Bán cổ phiếu, phù hợp quy định tại Điều 33 Thông tư số 96/2020/TT-BTC/ Selling shares, in accordance with the provisions of Article 33 of Circular 96/2020/TT-BTC

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues:

Không có/ None.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VP. HĐQT.

Recipients:

- As above;
- Archived by BOD Office.

NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG
TIEN PHONG COMMERCIAL JOINT STOCK BANK
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOD



Đỗ Minh Phú

Phụ lục I - Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT
Appendix I – Resolution/Decision of the BOD

STT No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	02/2025/NQ-TPB.HĐQT	13/01/2025	Thông qua việc Cấp tín dụng cho Khách hàng Bùi Quang Ngọc (người có liên quan của cổ đông lớn)/ Approve the granting of credit to customer Bui Quang Ngoc (the affiliated person of the major shareholder)	100%
2	03/2025/NQ-TPB.HĐQT	16/01/2025	Thông qua Phương án mua lại Trái phiếu TPBank trong năm 2025/ Approve the plan to repurchase TPBank's bond in 2025	100%
3	04/2025/QĐ-TPB.HĐQT	21/01/2025	Thay đổi địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh Nam Định/ Change the location of Nam Dinh branch	100%
4	05/2025/NQ-TPB.HĐQT	07/02/2025	Phê duyệt việc Miễn nhiệm chức danh Phó TGD và Chấp thuận đề nghị chấm dứt Hợp đồng lao động đối với Ông Lê Hồng Nam/ Dismiss the position of Deputy CEO and Approve the proposal for employment contract termination of Mr. Le Hong Nam	100%
5	06/2025/QĐ-TPB.HĐQT	11/02/2025	Thành lập Chi nhánh Hà Tĩnh/ The establishment of Ha Tinh branch	100%
6	10/2025/QĐ-TPB.HĐQT	25/02/2025	Thành lập Chi nhánh Gia Lai/ The establishment of Gia Lai branch	100%
7	11/2025/QĐ-TPB.HĐQT	25/02/2025	Thành lập Chi nhánh Bình Thuận/ The establishment of Binh Thuan branch	100%
8	08/2025/NQ-TPB.HĐQT	27/02/2025	Thông qua các nội dung, ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu và thời gian dự kiến tổ chức ĐHĐCD thường niên năm 2025/ Approve the contents, the record date and the expected time to organize the 2025 Annual General Meeting of Shareholders	100%
9	14/2025/QĐ-TPB.HĐQT	05/03/2025	Thành lập Chi nhánh Hưng Yên/ The establishment of Hung Yen branch	100%
10	11/2025/NQ-TPB.HĐQT	19/03/2025	Thông qua việc Cấp hạn mức thấu chi cho Khách hàng Nguyễn Tuyết Mai (người có liên quan của cổ đông lớn)/ Approve the granting of overdraft limit to customer Nguyen Tuyen Mai (the affiliated person of the major shareholder)	100%
11	12/2025/NQ-TPB.HĐQT	20/03/2025	Chấp thuận Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 của Ông Đỗ Anh Tú – Phó Chủ tịch HĐQT/ Approve the resignation letter of Mr. Do Anh Tu - Vice Chairman of the BOD for the 2023 - 2028 term	100%
12	15/2025/NQ-TPB.HĐQT	09/04/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch thuê diện tích văn phòng giữa TPBank và Công ty Cổ phần Tập đoàn Vàng bạc Đá quý DOJI (cổ đông lớn)/ Approve the contract and transaction to lease office space between TPBank and DOJI Gold and Gems Group (the major shareholder)	100%
13	25/2025/QĐ-TPB.HĐQT	11/04/2025	Thành lập Chi nhánh Đan Phượng/ The establishment of Dan Phuong branch	100%
14	16/2025/NQ-TPB.HĐQT	16/04/2025	Thông qua việc Cấp hạn mức tín dụng cho Khách hàng là Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT (người có liên quan của cổ đông lớn)/ Approve the granting of a credit limit to the Customer, FPT Securities Joint Stock Company (the affiliated party of the major shareholder)	100%
15	26/2025/QĐ-TPB.HĐQT	18/04/2025	Thay đổi địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh Hóc Môn/ Change the location of Hoc Mon branch	100%

STT No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
16	19/2025/NQ-TPB.HĐQT	25/04/2025	Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ của TPBank năm 2025/ <i>Approve TPBank's Private Bond placement plan in 2025</i>	100%
17	20/2025/NQ-TPB.HĐQT	25/04/2025	Thông qua việc Gia hạn Hạn mức tín dụng cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong (người có liên quan của thành viên HĐQT và thành viên BDH)/ <i>Approve the Credit limit extension for Tien Phong Securities Joint Stock Company (the affiliated party of the BOD's member and the BOM's member)</i>	100%
18	21/2025/NQ-TPB.HĐQT	26/04/2025	Thông qua việc triển khai Phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt trong năm 2025/ <i>Approve the implementation of the cash dividend payment plan in 2025</i>	100%
19	23/2025/NQ-TPB.HĐQT	22/05/2025	Thông qua việc Cấp tín dụng cho Khách hàng Bùi Quang Ngọc (người có liên quan của cổ đông lớn) / <i>Approve the granting of credit to customer Bui Quang Ngoc (the affiliated person of the major shareholder)</i>	100%
20	24/2025/NQ-TPB.HĐQT	06/06/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch với Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Việt Cát (công ty con của TPBank)/ <i>Approve contracts and transactions with Vietnam Fortune Fund Management Joint Stock Company (TPBank's subsidiary)</i>	100%
21	25/2025/NQ-TPB.HĐQT	17/06/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch nghiệp vụ phi tín dụng thuộc thẩm quyền của HĐQT/ <i>Endorse non-credit contracts and transactions under authority of the BOD</i>	100%
22	27/2025/NQ-TPB.HĐQT	26/06/2025	Phê duyệt việc Miễn nhiệm chức danh Phó TGD đối với Bà Trương Thị Hoàng Lan/ <i>Dismiss the position of Deputy CEO of Ms. Truong Thi Hoang Lan</i>	100%
23	28/2025/NQ-TPB.HĐQT	26/06/2025	Phê duyệt việc Miễn nhiệm chức danh Phó TGD đối với Ông Nguyễn Hồng Quân/ <i>Dismiss the position of Deputy CEO of Mr. Nguyen Hong Quan</i>	100%
24	29/2025/NQ-TPB.HĐQT	26/06/2025	Thông qua việc tái cấp và giữ nguyên hạn mức tín dụng cho Khách hàng là Công ty TNHH MTV Viễn thông quốc tế FPT (người có liên quan của cổ đông lớn)/ <i>Approve the re-issuance and maintain of the credit limit for the customer, FPT Telecom International Company Limited (the affiliated party of the major shareholder)</i>	100%

Phụ lục II - Danh sách về người có liên quan của TPBank

Appendix II - List of affiliated parties of TPBank

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có) <i>Position at the Bank (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với TPBank <i>Relationship with TPBank</i>
I. Người nội bộ của TPBank/ Internal persons of TPBank									
1	Ông/ Mr. Đỗ Minh Phú		Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật/ <i>Chairman of the BOD cum Legal Representative</i>			26/04/2023			
2	Ông/ Mr. Lê Quang Tiến		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin/ <i>Vice Chairman of the BOD cum Party authorized to disclose information</i>			26/04/2023			
3	Ông/ Mr. Đỗ Anh Tú		Phó Chủ tịch HĐQT/ <i>Vice Chairman of the BOD</i>			26/04/2023	24/04/2025	Miễn nhiệm <i>Dismissal</i>	
4	Ông/ Mr. Shuzo Shikata		Phó Chủ tịch HĐQT/ <i>Vice Chairman of the BOD</i>			26/04/2023			
5	Bà/ Ms. Nguyễn Thị Mai Sương		Thành viên HĐQT/ <i>BOD's member</i>			26/04/2023			
6	Bà/ Ms. Võ Bích Hà		Thành viên HĐQT độc lập/ <i>Independent BOD's member</i>			26/04/2023			
7	Bà/ Ms. Nguyễn Thị Thu Hương		Trưởng BKS/ <i>Head of the BOS</i>			26/04/2023			
8	Ông/ Mr. Thái Duy Nghĩa		Thành viên BKS chuyên trách/ <i>Dedicated member of the BOS</i>			26/04/2023			
9	Bà/ Ms. Nguyễn Thị Thu Nguyệt		Thành viên BKS không chuyên trách/ <i>Non- dedicated member of the BOS</i>			26/04/2023			
10	Ông/ Mr. Nguyễn Hưng		TGD/ <i>CEO</i>			02/12/2022			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có) Position at the Bank (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với TPBank Relationship with TPBank
11	Ông/ Mr. Phạm Đồng Anh		Phó TGD/ Deputy CEO			01/07/2021			
12	Ông/ Mr. Nguyễn Việt Anh		Phó TGD/ Deputy CEO			01/07/2021			
13	Ông/ Mr. Nguyễn Hồng Quân		Phó TGD/ Deputy CEO			01/07/2021	26/06/2025	Miễn nhiệm Dismissal	
14	Ông/ Mr. Đinh Văn Chiến		Phó TGD/ Deputy CEO			15/04/2024			
15	Ông/ Mr. Lê Hồng Nam		Phó TGD/ Deputy CEO			01/07/2021	09/02/2025	Miễn nhiệm Dismissal	
16	Ông/ Mr. Khúc Văn Hòa		Phó TGD/ Deputy CEO			26/06/2025			
17	Bà/ Ms. Trương Thị Hoàng Lan		Phó TGD/ Deputy CEO			28/12/2018	26/06/2025	Miễn nhiệm Dismissal	
18	Ông/ Mr. Bùi Quang Cường		Phó TGD/ Deputy CEO			10/11/2021			
19	Bà/ Ms. Lê Cẩm Tú		Kế toán trưởng/ Chief Accountant			27/04/2013			
20	Bà/ Ms. Nguyễn Thị Thanh Tâm		Người phụ trách quản trị Ngân hàng/ Corporate governance officer			26/10/2019			
II. Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát (Công ty con của Công ty mẹ)/ Organizations and individuals that, in relation to other organizations and individuals, directly or indirectly control or are controlled by that organization or individual, or are under the same control with that organization or individual (Subsidiaries of the Parent Company)									
1	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Việt Cát/ Vietnam Fortune Fund Management Joint Stock Company			- 28/UBCK-GP - 25/01/2008 - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ State Securities Commission	Tầng 11, Tòa nhà DOJ Tower, số 5 Lê Duẩn, phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội/ 11 th Floor, DOJ Tower Building, No. 5 Le Duan, Dien Bien Ward, Ba Dinh District, Hanoi City	28/03/2024			Công ty con/ Subsidiary
2	Ông/ Mr. Nguyễn Việt Anh		Phó TGD/ Deputy CEO			01/07/2021			Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật của Công ty con/ Chairman of the BOD cum Legal Representative of Subsidiary

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có) Position at the Bank (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với TPBank Relationship with TPBank
3	Ông/ Mr. Phạm Huy Trung					16/04/2024			Thành viên HĐQT của Công ty con/ BOD's member of Subsidiary
4	Bà/ Ms. Võ Anh Tú					16/04/2024			Thành viên HĐQT kiêm TGD của Công ty con/ BOD's member cum CEO of Subsidiary
III. Vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý công ty, người đại diện theo pháp luật, Kiểm soát viên của TPBank/ Wife, husband, biological father, biological mother, adoptive father, adoptive mother, father-in-law, mother-in-law, biological child, adopted child, son-in-law, daughter-in-law, brother, sister, sibling, brother-in-law, sister-in-law of the company manager, legal representative, Controller of TPBank: Chi tiết Người liên quan của những người này theo Phụ lục V đính kèm Báo cáo/ Details of affiliated persons of these persons are as per Appendix V.									
IV. Tổ chức chính trị - xã hội/ Socio-political organization									
1	Công đoàn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiền Phong/ Trade Union of Tien Phong Commercial Joint Stock Bank			- 17/QĐ-CD FPT - 09/07/2008 - Công đoàn Công ty Cổ phần FPT/ FPT Corporation Trade Union	57 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội/ 57 Ly Thuong Kiet Street, Cua Nam Ward, Hanoi City	09/07/2008			Tổ chức chính trị - xã hội/ Socio- political organization
2	Ông/ Mr. Nguyễn Việt Anh		Phó TGD/ Deputy CEO			01/07/2021			Chủ tịch Công đoàn/ Chairman of the Trade Union

Ghi chú: số Giấy NSH*: số Căn cước/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

Note: NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations)

Phụ lục III - Giao dịch giữa TPBank với người có liên quan của TPBank; hoặc giữa TPBank với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Appendix III - Transactions between TPBank and its affiliated persons or between TPBank and its major shareholders, internal persons and affiliated persons

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction with the company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by GSM/ BOD (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Ông/ Mr. Bùi Quang Ngọc	Người có liên quan của cổ đông lớn/ <i>Affiliated person of major shareholder</i>				02/2025/NQ- TPB.HĐQT ngày/ <i>dated</i> 13/01/2025; 23/2025/NQ- TPB.HĐQT ngày/ <i>dated</i> 22/05/2025	Cấp tín dụng/ <i>Credit granting</i>	
2	Bà/ Ms. Nguyễn Tuyết Mai	Người có liên quan của cổ đông lớn/ <i>Affiliated person of major shareholder</i>				11/2025/NQ- TPB.HĐQT ngày/ <i>dated</i> 19/03/2025	Cấp hạn mức thấu chi/ <i>Overdraft limit granting</i>	
3	Công ty Cổ phần Tập đoàn Vàng bạc Đá quý DOJ/ DOJ Gold and Gems Group Joint Stock Company	Cổ đông lớn/ <i>Major shareholder</i>	- 0100365621 - 11/04/2007 - Sở Kế hoạch và đầu tư TP. Hà Nội/ <i>Department of Planning and Investment of Hanoi City</i>	Tòa nhà DOJ Tower, số 5 Lê Duẩn, Phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội/ <i>DOJ Tower Building, No. 5 Le Duan, Ba Dinh Ward, Hanoi City</i>		15/2025/NQ- TPB.HĐQT ngày/ <i>dated</i> 09/04/2025	Hợp đồng, giao dịch thuê diện tích văn phòng giữa TPBank và Công ty/ <i>Contract and transaction to lease office space between TPBank and the Company</i>	
4	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT/ FPT Securities Joint Stock Company	Người có liên quan của cổ đông lớn/ <i>Affiliated</i>	- 0102324187 - 13/07/2007 - Sở Kế hoạch và đầu tư TP. Hà Nội/ <i>Department of</i>	Số 52 Đường Lạc Long Quân, Phường Tây Hồ, Thành phố Hà Nội/ <i>No.</i>		16/2025/NQ- TPB.HĐQT ngày/ <i>dated</i> 16/04/2025	Cấp hạn mức tín dụng/ <i>Credit limit granting</i>	

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction with the company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by GSM/ BOD (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
		<i>party of major shareholder</i>	<i>Planning and Investment of Hanoi City</i>	<i>52 Lac Long Quan Street, Tay Ho Ward, Hanoi City</i>				
5	Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong/ <i>Tien Phong Securities Joint Stock Company</i>	Người có liên quan của thành viên HĐQT và thành viên BDH/ <i>Affiliated party of BOD's member and BOM's member</i>	- 0304814339 - 29/12/2006 - Sở Kế hoạch và đầu tư TP. Hồ Chí Minh/ <i>Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City</i>	Tầng 7, Tòa nhà DOJ, số 81-83-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>7th Floor, DOJ Building, No. 81-83-85 Ham Nghi, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City</i>		20/2025/NQ- TPB.HĐQT ngày/ <i>dated</i> 25/04/2025	Gia hạn Hạn mức tín dụng/ <i>Credit limit extension</i>	
6	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Việt Cát/ <i>Vietnam Fortune Fund Management Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	- 28/UBCK-GP - 25/01/2008 - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ <i>State Securities Commission</i>	Tầng 11, Tòa nhà DOJ Tower, số 5 Lê Duẩn, phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội/ <i>11th Floor, DOJ Tower Building, No. 5 Le Duan, Dien Bien Ward, Ba Dinh District, Hanoi City</i>		24/2025/NQ- TPB.HĐQT ngày/ <i>dated</i> 06/06/2025	Hợp đồng, giao dịch với Công ty/ <i>Contracts, transactions with the Company</i>	
							- Tiền gửi không kỳ hạn tại Ngân hàng/ <i>Non-term deposits at the Bank: 1.797</i> - Chi phí lãi tiền gửi/ <i>Interest expense on deposits: 3</i>	Số dư tại ngày 30/06/2025 (triệu VND)/ <i>Balance as of 30/06/2025 (VND million)</i>
7	Khung giao dịch với Người có liên quan/ <i>Affiliated party transaction framework</i>					25/2025/NQ- TPB.HĐQT ngày/ <i>dated</i> 17/06/2025	Hợp đồng, giao dịch nghiệp vụ phi tín dụng thuộc thẩm quyền của HĐQT/ <i>Non- credit contracts and transactions under authority of the BOD</i>	

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction with the company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by GSM/ BOD (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
8	Công ty TNHH MTV Viễn thông quốc tế FPT/ <i>FPT Telecom International Company Limited</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn/ <i>Affiliated party of major shareholder</i>	- 0305793402 - 22/05/2008 - Sở Kế hoạch và đầu tư TP. Hồ Chí Minh/ <i>Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City</i>	Lô L.29B-31B-33B đường Tân Thuận, Khu chế xuất Tân Thuận, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>Lot L.29B-31B-33B Tan Thuan Street, Tan Thuan Export Processing Zone, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City</i>		29/2025/NQ- TPB.HĐQT ngày/ <i>dated</i> 26/06/2025	Tái cấp và giữ nguyên hạn mức tín dụng/ <i>Re- issuance and maintain credit limit</i>	

Phụ lục IV - Giao dịch giữa TPBank với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (TGD) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (TGD) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Giao dịch giữa TPBank với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (TGD) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (TGD) điều hành

Appendix IV - Transactions between the Company and the company that its members of the BOM, the BOS, Director (CEO) have been founding members or members of the BOD, or CEO in three (03) latest years (calculated at the time of reporting)

Transactions between TPBank and the company that its affiliated persons with members of the BOD, members of the BOS, the CEO and other managers as a member of the BOD, the CEO

STT No.	Tên công ty thực hiện giao dịch <i>Name of the company conducting the transaction</i>	Tên thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD của Ngân hàng <i>Name of the member of the BOD, member of the Supervisory Board, CEO of the Bank</i>	Chức vụ tại công ty thực hiện giao dịch <i>Position at the company conducting the transaction</i>	Chức vụ tại Ngân hàng <i>Position at the Bank</i>	Loại giao dịch <i>Type of transaction</i>	Số dư tại ngày 30/06/2025 (Triệu VND) <i>Balance as of 30/06/2025 (VND million)</i>
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Vàng bạc Đá quý DOJI (cổ đông lớn của TPBank)/ <i>DOJI Gold and Gems Group Joint Stock Company (TPBank's major shareholder)</i>	Ông/ Mr. Đỗ Minh Phú	Chủ tịch Hội đồng sáng lập/ <i>Chairman of the Board of Founders</i>	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the BOD</i>	- Tiền gửi không kỳ hạn tại Ngân hàng/ <i>Non-term deposits at the Bank</i> - Dư nợ vay tại Ngân hàng/ <i>Outstanding loans at the Bank</i> - Trả trước tiền thuê nhà/ <i>Prepaid rent</i> - Các khoản lãi Ngân hàng phải thu/ <i>Interest receivable by the Bank</i> - Các khoản lãi Ngân hàng phải trả/ <i>Interest payable by the Bank</i> - Chi phí lãi tiền gửi/ <i>Interest expense on deposits</i> - Thu nhập lãi tiền vay/ <i>Interest income from loans</i> - Chi phí thuê nhà/ <i>Rental expense</i>	- Tiền gửi không kỳ hạn tại Ngân hàng/ <i>Non-term deposits at the Bank: 47.871</i> - Dư nợ vay tại Ngân hàng/ <i>Outstanding loans at the Bank: 662.666</i> - Trả trước tiền thuê nhà/ <i>Prepaid rent: 751.671</i> - Các khoản lãi Ngân hàng phải thu/ <i>Interest receivable by the Bank: 648</i> - Các khoản lãi Ngân hàng phải trả/ <i>Interest payable by the Bank: 1</i> - Chi phí lãi tiền gửi/ <i>Interest expense on deposits: 23</i> - Thu nhập lãi tiền vay/ <i>Interest income from loans: 20.854</i> - Chi phí thuê nhà/ <i>Rental expense: 27.593</i>

STT No.	Tên công ty thực hiện giao dịch <i>Name of the company conducting the transaction</i>	Tên thành viên HDQT, thành viên BKS, TGD của Ngân hàng <i>Name of the member of the BOD, member of the Supervisory Board, CEO of the Bank</i>	Chức vụ tại công ty thực hiện giao dịch <i>Position at the company conducting the transaction</i>	Chức vụ tại Ngân hàng <i>Position at the Bank</i>	Loại giao dịch <i>Type of transaction</i>	Số dư tại ngày 30/06/2025 (Triệu VND) <i>Balance as of 30/06/2025 (VND million)</i>
2	Công ty Cổ phần FPT (cổ đông lớn của TPBank)/ <i>FPT Corporation (TPBank's major shareholder)</i>	Ông/ <i>Mr.</i> Lê Quang Tiến	Thành viên sáng lập/ <i>Founding member</i>	Phó Chủ tịch HDQT/ <i>Vice Chairman of the BOD</i>	- Tiền gửi không kỳ hạn tại Ngân hàng/ <i>Non-term deposits at the Bank</i> - Tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng/ <i>Term deposits at the Bank</i> - Các khoản lãi Ngân hàng phải trả/ <i>Interest payable by the Bank</i> - Chi phí lãi tiền gửi/ <i>Interest expense on deposits</i>	- Tiền gửi không kỳ hạn tại Ngân hàng/ <i>Non-term deposits at the Bank: 332.468</i> - Tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng/ <i>Term deposits at the Bank: 897.000</i> - Các khoản lãi Ngân hàng phải trả/ <i>Interest payable by the Bank: 12.429</i> - Chi phí lãi tiền gửi/ <i>Interest expense on deposits: 46.120</i>
3	Các doanh nghiệp có chung thành viên quản lý chủ chốt với Ngân hàng và các bên liên quan khác theo quy định của pháp luật/ <i>Enterprises with the same managing member close with the Bank and other relevant parties as prescribed by law</i>				- Tiền gửi không kỳ hạn tại Ngân hàng/ <i>Non-term deposits at the Bank</i> - Tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng/ <i>Term deposits at the Bank</i> - Đặt cọc đảm bảo quyền thuê diện tích văn phòng/ <i>Deposit to secure the right to rent office space</i> - Dư nợ vay tại Ngân hàng/ <i>Outstanding loans at the Bank</i> - Các khoản lãi Ngân hàng phải thu/ <i>Interest receivable by the Bank</i> - Các khoản lãi Ngân hàng phải trả/ <i>Interest payable by the Bank</i> - Thu nhập lãi cho vay/ <i>Interest income from loans</i> - Chi phí lãi tiền gửi/ <i>Interest expense on deposits</i>	- Tiền gửi không kỳ hạn tại Ngân hàng/ <i>Non-term deposits at the Bank: 71.977</i> - Tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng/ <i>Term deposits at the Bank: 4.339.164</i> - Đặt cọc đảm bảo quyền thuê diện tích văn phòng/ <i>Deposit to secure the right to rent office space: 1.200.000</i> - Dư nợ vay tại Ngân hàng/ <i>Outstanding loans at the Bank: 877.540</i> - Các khoản lãi Ngân hàng phải thu/ <i>Interest receivable by the Bank: 1.877</i> - Các khoản lãi Ngân hàng phải trả/ <i>Interest payable by the Bank: 53.040</i> - Thu nhập lãi cho vay/ <i>Interest income from loans: 20.924</i> - Chi phí lãi tiền gửi/ <i>Interest expense on deposits: 86.413</i>

Phụ lục V - Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
Appendix V - List of internal persons and affiliated party of internal persons

Sst No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	TPB	Đỗ Minh Phú		Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật/ Chairman of the BOD cum Legal Representative							0	0,00%	26/04/2023			
1.01		Đỗ Thế Sử			Cha đẻ Father											Đã mất Passed away
1.02		Lê Thị Trinh			Mẹ đẻ Mother											Đã mất Passed away
1.03		Nguyễn Kim Phương			Mẹ kế Stepmother						0	0,00%				
1.04		Vũ Thăng			Bố vợ Father in law											Đã mất Passed away
1.05		Nguyễn Thị Thông			Mẹ vợ Mother in law											Đã mất Passed away
1.06		Vũ Anh Thư			Vợ Wife						0	0,00%				
1.07		Đỗ Minh Đức			Con trai Son						29.383.755	1,11%				
1.08		Ngô Đặng Trà My			Con dâu Daughter in law						0	0,00%				
1.09		Đỗ Vũ Phương Anh			Con gái Daughter						29.383.755	1,11%				
1.10		Bùi Quang Tuyền			Con rể Son in law						48.438	0,002%				
1.11		Đỗ Minh Thuận			Chị gái Older sister						0	0,00%				
1.12		Đỗ Thái Tùng			Anh trai Older brother						0	0,00%				

Sth No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
1.13		Đỗ Thị Kim Diệp			Chị dâu Sister in law						0	0,00%				
1.14		Đỗ Tài Cường			Anh trai Older brother						0	0,00%				
1.15		Nguyễn Thị Thu Hương			Chị dâu Sister in law						0	0,00%				
1.16		Đỗ Quốc Bình			Em trai Younger brother						0	0,00%				
1.17		Nguyễn Thị Nguyệt Nga			Em dâu Sister in law						78	0,00%				
1.18		Đỗ Anh Tuấn			Em trai Younger brother						0	0,00%				
1.19		Đào Thị Bích Hạnh			Em dâu Sister in law						0	0,00%				
1.20		Đỗ Kim Dung			Em gái Younger sister						0	0,00%				
1.21		Đỗ Thị Xuân Mai			Em gái Younger sister						0	0,00%				
1.22		Hoàng Anh Tuấn			Em rể Brother in law						0	0,00%				
1.23		Đỗ Anh Tú			Em trai Younger brother						97.945.867	3,71%				
1.24		Trưng Thị Lâm Ngọc			Em dâu Sister in law						2.358.592	0,09%				
1.25		Đỗ Khởi Nguyên			Em trai Younger brother						0	0,00%				
1.26		Tian Xiao			Em dâu Sister in law						0	0,00%				
1.27		Công ty Cổ phần Tập đoàn Vàng bạc Đá quý DOJI/ DOJI Gold and Gems Group Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						156.713.392	5,93%				Ông Đỗ Minh Phú sở hữu trên 10% vốn góp/ Mr. Do Minh Phu owns over 10% of contributed capital

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
1.28		Công ty cổ phần Vàng bạc đá quý SJC Hà Nội/ SJC Hanoi Jewelry Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Ông Đỗ Minh Phú sở hữu trên 10% vốn góp/ Mr. Do Minh Phu owns over 10% of contributed capital
1.29		Công ty TNHH Thế giới Kim Cương/ Diamond World Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Con trai ông Đỗ Minh Phú. Ông Đỗ Minh Đức là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's son. Mr. Do Minh Duc is the company manager
1.30		Công ty cổ phần TGKC/ TGKC Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Con trai ông Đỗ Minh Phú. Ông Đỗ Minh Đức là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's son. Mr. Do Minh Duc is the company manager
1.31		Công ty cổ phần Đầu tư dịch vụ Red River/ Red River Service Investment Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Con trai ông Đỗ Minh Phú. Ông Đỗ Minh Đức là Người quản

Sst No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
																lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's son: Mr. Do Minh Duc is the company manager
1.32		Công ty TNHH Dragon Bay/ Dragon Bay Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Con trai ông Đỗ Minh Phú: Ông Đỗ Minh Đức là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's son: Mr. Do Minh Duc is the company manager
1.33		Công ty TNHH Royal Bay/ Royal Bay Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Con trai ông Đỗ Minh Phú: Ông Đỗ Minh Đức là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's son: Mr. Do Minh Duc is the company manager
1.34		Công ty TNHH Golden Bay/ Golden Bay Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Con trai ông Đỗ Minh Phú: Ông Đỗ Minh Đức là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's son: Mr. Do

Sit No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
																Minh Đức is the company manager.
1.35		Công ty TNHH Blue Star Việt Nam/ Blue Star Vietnam Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Con trai ông Đỗ Minh Phú: Ông Đỗ Minh Đức là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's son: Mr. Do Minh Duc is the company manager
1.36		Công ty cổ phần Vàng bạc đá quý SJC Đà Nẵng/ SJC Danang Jewelry Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Con gái ông Đỗ Minh Phú: Bà Đỗ Vũ Phương Anh là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's daughter: Ms. Do Vu Phuong Anh is the company manager
1.37		Công ty TNHH Đầu tư thương mại DOJ/ DOJ Investment and Trading Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Con gái ông Đỗ Minh Phú: Bà Đỗ Vũ Phương Anh là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's daughter:

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (nếu phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
																Ms. Do Vu Phuong Anh is the company manager
1.38		Công ty cổ phần Kinh doanh khách sạn Diamond Crown/ Diamond Crown Hotel Business Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Con gái ông Đỗ Minh Phú; Bà Đỗ Vũ Phương Anh là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's daughter: Ms. Do Vu Phuong Anh is the company manager
1.39		Công ty TNHH Blue Hope/ Blue Hope Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Con gái ông Đỗ Minh Phú; Bà Đỗ Vũ Phương Anh là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's daughter: Ms. Do Vu Phuong Anh is the company manager

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
1.40		Công ty TNHH Xây lắp và kỹ thuật Phúc Thịnh/ Phúc Thịnh Construction and Engineering Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Con gái ông Đỗ Minh Phú: Bà Đỗ Vũ Phương Anh là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's daughter: Ms. Do Vu Phuong Anh is the company manager
1.41		Công ty Cổ phần DOJL Land Hạ Long/ DOJL Land Ha Long Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Con gái ông Đỗ Minh Phú: Bà Đỗ Vũ Phương Anh là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's daughter: Ms. Do Vu Phuong Anh is the company manager
1.42		Công ty TNHH Glory Red Star/ Glory Red Star Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Con gái ông Đỗ Minh Phú: Bà Đỗ Vũ Phương Anh là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's daughter:

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
																Mr. Do Vu Phuong Anh is the company manager
1.43		CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Tân Mỹ/ Tan My Investment and Trade Development Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Em trai ông Đỗ Minh Phú: Ông Đỗ Anh Tú là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's younger brother: Mr. Do Anh Tu is the company manager
1.44		Công ty TNHH Địa Cầu Xanh/ Green Globe Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Em trai ông Đỗ Minh Phú: Ông Đỗ Anh Tú là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's younger brother: Mr. Do Anh Tu is the company manager
1.45		CTCP Đầu tư Sao Thủy Việt Nam/ Vietnam Mercury Investment Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Em trai ông Đỗ Minh Phú: Ông Đỗ Anh Tú là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's younger

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
																brother: Mr. Do Anh Tu is the company manager
1.46		Công ty TNHH Đầu tư TP Việt Nam/ TP Vietnam Investment Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Em trai ông Đỗ Minh Phú: Ông Đỗ Anh Tú là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's younger brother: Mr. Do Anh Tu is the company manager
1.47		Công ty TNHH Thương Mại Tân Kim Nhật/ Tan Kim Nhat Trading Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Em trai ông Đỗ Minh Phú: Ông Đỗ Anh Tú là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's younger brother: Mr. Do Anh Tu is the company manager
1.48		CTCP Diana Unicharm/ Unicharm Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Em trai ông Đỗ Minh Phú: Ông Đỗ Anh Tú là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's younger brother: Mr.

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
																Do Anh Tu is the company manager
1.49		Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong/ Tien Phong Securities Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%		27/06/2025	Em trai ông Đỗ Minh Phú: Ông Đỗ Anh Tu không còn là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's younger brother: Mr. Do Anh Tu is no longer the company manager	
1.50		Công ty Cổ phần Nga Tân An/ Nga Tan An Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Em gái ông Đỗ Minh Phú: Bà Đỗ Thị Xuân Mai là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's sister: Ms. Do Thi Xuan Mai is the company manager
1.51		CTCP Năng lượng Mặt trời Hiệu Nam/ Hieu Nam Solar Energy Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Em gái ông Đỗ Minh Phú: Bà Đỗ Thị Xuân Mai là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's sister: Ms.

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
																Do Thị Xuân Mai is the company manager
1.52		Công ty Cổ phần Thiết bị Điện Túng Lâm/ Tung Lam Electrical Equipment Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Em gái ông Đỗ Minh Phú: Bà Đỗ Thị Xuân Mai là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's sister: Ms. Do Thị Xuân Mai is the company manager
1.53		CTCP Tập đoàn Đầu tư và Xây lắp HD/ HD Investment and Construction Group Corporation			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Em gái ông Đỗ Minh Phú: Bà Đỗ Thị Xuân Mai là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's sister: Ms. Do Thị Xuân Mai is the company manager
1.54		Công ty cổ phần Thương mại Tập đoàn Tân Hoàng Kim/ Tan Hoang Kim Group Trading Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Em trai ông Đỗ Minh Phú: Ông Đỗ Anh Tú là cổ đồng sở hữu cổ phần chi phối/ Mr. Do Minh Phu's

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
																younger brother: Mr. Do Anh Tu is a controlling shareholder
1.55		Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Nhiệt lạnh & Môi trường FTD/ FTD Refrigeration & Environment Technology Development Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Em trai ông Đỗ Minh Phú: Ông Đỗ Anh Tuấn là Người quản lý công ty/ Mr. Do Minh Phu's younger brother: Mr. Do Anh Tuan is the company manager
1.56		Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Cầu/ Vietnam Fortune Fund Management Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%	28/03/2024			Công ty con của TPBank/ TPBank's Subsidiary
2	TPB	Lê Quang Tiến		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin/ Vice Chairman of the BOD cum Party authorized to disclose information							95.298.682	3,61%	26/04/2023			
2.01		Lê Trung Dũng			Cha đẻ Father											Đã mất Passed away

Số No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
2.02		Nguyễn Thị An			Mẹ đẻ Mother						0	0,00%				
2.03		Đoàn Ngọc			Bố vợ Father in law						0	0,00%				
2.04		Vũ Ngọc Liên			Mẹ vợ Mother in law						0	0,00%				
2.05		Đoàn Ngọc Thu			Vợ Wife						0	0,00%				
2.06		Lê Nữ Cẩm Tú			Con gái Daughter						0	0,00%				
2.07		Hannes Kalten- brunner			Con rể Son in law						0	0,00%				
2.08		Lê Đoàn An Khê			Con gái Daughter						0	0,00%				
2.09		Lê Quang Diệu			Con trai Son						0	0,00%				
2.10		Lê Nữ Quỳnh Nga			Em gái Younger sister											Đã mất Passed away
2.11		Nguyễn Văn Chiến			Em rể Brother in law						0	0,00%				
2.12		Lê Nữ Quỳnh Mai			Em gái Younger sister						0	0,00%				
2.13		Nguyễn Ngọc Hương			Em rể Brother in law						3.074	0,0001%				
2.14		Công ty TNHH Đầu tư FPT/ FPT Investment Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Ông Lê Quang Tiến là Chủ tịch kiểm TGD/ Mr. Le Quang Tien is Chairman and CEO
2.15		Công ty Cổ Phần Đô thị FPT Đà Nẵng/ FPT City Danang Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Ông Lê Quang Tiến là Chủ tịch HDQT/ Mr. Le Quang Tien is

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
																Chairman of the BOD
2.16		Công ty cổ phần Anh Khê/ Anh Khe Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Vợ ông Lê Quang Tiền: Bà Đoàn Ngọc Thu là cổ đông sở hữu phần vốn góp/ Mr. Le Quang Tien's wife: Ms. Doan Ngoc Thu is a shareholder owning capital contribution
2.17		Công ty TNHH Trí tuệ nhân tạo Quý Nhơn/ Artificial Intelligence Quy Nhon Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Ông Lê Quang Tiền là Chủ tịch/ Mr. Le Quang Tien is Chairman
2.18		Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Cát/ Vietnam Fortune Fund Management Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%	28/03/2024			Công ty con của TPBank/ TPBank's Subsidiary
3	TPB	Đỗ Anh Tú		Phó Chủ tịch HĐQT/ Vice Chairman of the BOD (Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2025/ Dismissal from April 24, 2025)							97.945.867	3,71%	26/04/2023			Ông Đỗ Anh Tú đã được miễn nhiệm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 nhưng vẫn

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
																là Người có liên quan của Ông Đỗ Minh Phú – Chủ tịch HĐQT/ Mr. Do Anh Tu has been dismissed from the BOD for the 2023-2028 term but is still an affiliated person of Mr. Do Minh Phu – Chairman of the BOD
3.01		Đỗ Quỳnh Anh			Con gái Daughter						81.094.118	3,07%		24/04/2025		
3.02		Đỗ Minh Quân			Con trai Son						88.239.522	3,34%		24/04/2025		
3.03		Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong/ Tiên Phong Securities Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%		27/06/2025	Ông Đỗ Anh Tu đã được miễn nhiệm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong/ Mr. Do Anh Tu has been dismissed from the BOD for the 2021-2026 term of	

STT No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
															Tien Phong Securities Joint Stock Company	
3.04		Công ty cổ phần Hội tư 300/ Focus 300 Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%		24/04/2025		
3.05		Công ty cổ phần Đầu tư Hội tư/ Converging Investment Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%		24/04/2025		
3.06		Công ty cổ phần phát triển dịch vụ Hà Thành/ Hà Thanh Service Trading Development Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%		24/04/2025		
4	TPB	Shuzo Shikata		Phó Chủ tịch HDQT/ Vice Chairman of the BOD							0	0,00%	26/04/2023			
4.01		Shogo Shikata			Cha đẻ Father						0	0,00%				
4.02		Kyoko Shikata			Mẹ đẻ Mother						0	0,00%				
4.03		Norikazu Karatani			Bố vợ Father in law						0	0,00%				
4.04		Tokiko Karatani			Mẹ vợ Mother in law						0	0,00%				
4.05		Erika Shikata			Vợ Wife						0	0,00%				
4.06		Riku Shikata			Con trai Son						0	0,00%				
4.07		Kai Shikata			Con trai Son						0	0,00%				

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
4.08		Masakazu Shikata			Anh trai Older brother						0	0,00%				Không có hộ chiếu/ No passport
4.09		Akiko Shikata			Chị dâu Sister in law						0	0,00%				Không có hộ chiếu/ No passport
4.10		Keiji Shikata			Anh trai Older brother						0	0,00%				Không có hộ chiếu/ No passport
4.11		Shino Shikata			Chị dâu Sister in law						0	0,00%				Không có hộ chiếu/ No passport
4.12		SBI Ven Holdings Pte. Ltd			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						119.190.693	4,51%				Ông Shuzo Shikata là đại diện phân vốn góp/ Mr. Shuzo Shikata is the representative of the capital contribution
4.13		Công ty Cổ phần Công nghệ UTOP/ UTOP Technology Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Ông Shuzo Shikata là Thành viên HĐQT/ Mr. Shuzo Shikata is a member of the BOD
4.14		SBI LY HOUR Bank PLC.			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Ông Shuzo Shikata là Chủ tịch HĐQT/ Mr. Shuzo Shikata is Chairman of the BOD

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
4.15		Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Cui Vietnam Fortune Fund Management Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%	28/03/2024			Công ty con của TPBank/ TPBank's Subsidiary
5	TPB	Nguyễn Thị Mai Sương		Thành viên HĐQT/ BOD's member							0	0,00%	26/04/2023			
5.01		Nguyễn Bá Hồng			Cha đẻ Father											Đã mất Passed away
5.02		Nguyễn Thị Bạch Tuyết			Mẹ đẻ Mother						0	0,00%				
5.03		Trần Ngọc Tuy			Bố chồng Father in law											Đã mất Passed away
5.04		Phạm Thị Hoat			Mẹ chồng Mother in law						0	0,00%				
5.05		Trần Hồng Quang			Chồng Husband						0	0,00%				
5.06		Trần Ngọc Linh			Con trai Son						0	0,00%				
5.07		Lê Thị Hà Phương			Con dâu Daughter in law						0	0,00%				
5.08		Trần Hải Yến			Con gái Daughter						0	0,00%				
5.09		Nguyễn Thị Tuyết Lan			Em gái Younger sister						0	0,00%				
5.10		Nguyễn Công Danh			Em rể Brother in law						0	0,00%				
5.11		Nguyễn Toàn Thắng			Em trai Younger brother						0	0,00%				
5.12		Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Cui Vietnam Fortune Fund Management Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%	28/03/2024			Công ty con của TPBank/ TPBank's Subsidiary
6	TPB	Vũ Bích Hà		Thành viên HĐQT độc lập/							0	0,00%	26/04/2023			

Stt No.	MA CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
				Independent BOD's member												
6.01		Võ Văn Tòa			Cha đẻ Father											Đã mất Passed away
6.02		Vũ Thị Tuyết			Mẹ đẻ Mother											Đã mất Passed away
6.03		Nguyễn Xuân Tin			Bố chồng Father in law											Đã mất Passed away
6.04		Nguyễn Thị Kim Nhung			Mẹ chồng Mother in law						0	0,00%				
6.05		Nguyễn Xuân Hòa			Chồng Husband						0	0,00%				
6.06		Nguyễn Xuân Hưng			Con trai Son						0	0,00%				
6.07		Nguyễn Xuân Hiếu			Con trai Son						0	0,00%				
6.08		Võ Văn Quảng			Anh trai Older brother						0	0,00%				
6.09		Nguyễn Thị Bích Hồng			Chị dâu Sister in law						0	0,00%				
6.10		Võ Thị Phương			Em gái Younger sister						0	0,00%				
6.11		Võ Thị Hồng Lan			Em gái Younger sister											Đã mất Passed away
6.12		Đặng Hồng Kiên			Em rể Brother in law						0	0,00%				
6.13		Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Cát/ Vietnam Fortune Fund Management Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%	28/03/2024			Công ty con của TPBank/ TPBank's Subsidiary
7	TPB	Nguyễn Thị Thu Hương		Trưởng BKS/ Head of the BOS							0	0,00%	26/04/2023			
7.01		Nguyễn Minh Sen			Cha đẻ Father						0	0,00%				

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
7.02		Nguyễn Thị Thi			Mẹ đẻ Mother						0	0,00%				
7.03		Lê Anh Tùng			Con trai Son						0	0,00%				
7.04		Vũ Anh Nguyệt			Con dâu Daughter in law						0	0,00%				
7.05		Nguyễn Thị Huyền			Em gái Younger sister						0	0,00%				
7.06		Nguyễn Thị Mỹ Hạnh			Em gái Younger sister						0	0,00%				
7.07		Nguyễn Tiên Huy			Em trai Younger brother						0	0,00%				
7.08		Nguyễn Việt Hưng			Em trai Younger brother						0	0,00%				
7.09		Nguyễn Văn Thủy			Em rể Brother in law						0	0,00%				
7.10		Dân Hữu Tuấn			Em rể Brother in law						0	0,00%				
7.11		Phạm Thị Kim Nhung			Em dâu Sister in law						0	0,00%				
7.12		Nguyễn Thị Hạnh			Em dâu Sister in law						0	0,00%				
8	TPB	Thái Duy Nghĩa		Thành viên BKS chuyên trách/ Dedicated member of the BOS									26/04/2023			
		Thái Duy Nghĩa		Thành viên BKS chuyên trách/ Dedicated member of the BOS							40.333	0,002%	26/04/2023			
8.01		Thái Duy Hòa			Cha đẻ Father											Đã mất Passed away
8.02		Thái Thị Nguyệt			Mẹ đẻ Mother						0	0,00%				

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
8.03		Vô Phẩm			Bố vợ Father in law						0	0,00%				
8.04		Phan Thị Cúc			Mẹ vợ Mother in law						0	0,00%				
8.05		Vũ Thị Hương Trà			Vợ Wife						0	0,00%				
8.06		Thái Thanh Tùng			Con trai Son						0	0,00%				
8.07		Thái Văn Anh			Con gái Daughter						0	0,00%				
8.08		Thái Thanh Hằng			Con gái Daughter						0	0,00%				
8.09		Thái Duy Quang			Con trai Son						0	0,00%				
8.10		Thái Duy Dũng			Anh trai Older brother						0	0,00%				
8.11		Thái Thị Kim Dung			Em gái Younger sister						0	0,00%				
8.12		Lương Văn Nghĩa			Em rể Brother in law						0	0,00%				
8.13		Thái Thị Quỳnh Hoa			Em gái Younger sister						0	0,00%				
9	TPB	Nguyễn Thị Thu Nguyệt		Thành viên BKS không chuyên trách/ Non-dedicated member of BOS							0	0,00%	26/04/2023			
9.01		Nguyễn Chí Nghĩa			Cha đẻ Father											Đã mất Passed away
9.02		Lê Thị Minh Khánh			Mẹ đẻ Mother						0	0,00%				
9.03		Nguyễn Xuân Nam			Bố chồng Father in law						0	0,00%				
9.04		Nguyễn Thị Lý			Mẹ chồng Mother in law						0	0,00%				
9.05		Nguyễn Quang Bắc			Chồng Husband						0	0,00%				

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
9.06		Nguyễn Hà Anh			Con gái Daughter						0	0,00%				
9.07		Nguyễn Đức Anh			Con trai Son						0	0,00%				
9.08		Nguyễn Thị Thu Nga			Chị gái Older sister						0	0,00%				
9.09		Nguyễn Đức Minh			Anh rể Brother in law						0	0,00%				
9.10		Công ty TNHH VG/ VG Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						101.373.967	3,84%				Bà Nguyễn Thị Thu Nguyễn là Chủ tịch/ Ms. Nguyễn Thị Thu Nguyễn is Chairwoman
9.11		Công ty TNHH FD/ FD Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						92.158.838	3,49%				Bà Nguyễn Thị Thu Nguyễn là Chủ tịch/ Ms. Nguyễn Thị Thu Nguyễn is Chairwoman
9.12		Công ty TNHH JB/ JB Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						107.808.481	4,08%				Bà Nguyễn Thị Thu Nguyễn là Chủ tịch/ Ms. Nguyễn Thị Thu Nguyễn is Chairwoman
9.13		Công ty TNHH SP/ SP Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						107.859.260	4,08%				Bà Nguyễn Thị Thu Nguyễn là Chủ tịch/ Ms. Nguyễn Thị Thu Nguyễn is Chairwoman
9.14		Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư FPT/ FPT Investment			Tổ chức có liên quan						0	0,00%				Bà Nguyễn Thị Thu Nguyễn là

Stt No.	MA CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
		Fund Management Joint Stock Company			Affiliated organization											TGD/ Ms. Nguyen Thi Thu Nguyen is CEO
10	TPB	Nguyễn Hưng		TGD/CEO							1.352.926	0,05%	02/12/2022			
10.01		Nguyễn Hội			Cha đẻ Father											Đã mất Passed away
10.02		Phạm Thị Cúc			Mẹ đẻ Mother						0	0,00%				
10.03		Bùi Công Sơn			Bố vợ Father in law											Đã mất Passed away
10.04		Nguyễn Thị Lý			Mẹ vợ Mother in law						0	0,00%				
10.05		Bùi Kim Tâm			Vợ Wife						0	0,00%				
10.06		Nguyễn Quỳnh Anh			Con gái Daughter						0	0,00%				
10.07		Bùi Minh Hoàng			Con rể Son in law						0	0,00%				
10.08		Nguyễn Tri Dũng			Con trai Son						0	0,00%				
10.09		Nguyễn Minh			Con trai Son						0	0,00%				
10.10		Nguyễn Thành Huân			Anh trai Older brother						0	0,00%				
10.11		Trịnh Thị Vân Anh			Chị dâu Sister in law						0	0,00%				
10.12		Nguyễn Hải			Em trai Younger brother						0	0,00%				
10.13		Nguyễn Quỳnh Lam			Em dâu Sister in law						0	0,00%				
10.14		Nguyễn Thị Phương			Em gái Younger sister						0	0,00%				
10.15		Công ty cổ phần THOGAL/ THOGAL Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Em gái ông Nguyễn Hưng; Bà Nguyễn Thị Phương là Người quản

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
																ly công ty/ Mr. Nguyen Hung's younger sister. Ms. Nguyen Thi Phuong is the company manager
10.16		Công ty TNHH SHIZU/ SHIZU Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Em gái ông Nguyễn Hung. Bà Nguyễn Thị Phuong là Người quản lý công ty/ Mr. Nguyen Hung's younger sister. Ms. Nguyen Thi Phuong is the company manager
10.17		Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Cát/ Vietnam Fortune Fund Management Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%	28/03/2024			Công ty con của TPBank/ TPBank's Subsidiary
11	TPB	Phạm Đông Anh		Phó TGD/ Deputy CEO							408.800	0,02%	01/07/2021			
11.01		Phạm Văn Đoàn			Cha đẻ Father						0	0,00%				
11.02		Nguyễn Thị Thảo			Mẹ đẻ Mother						0	0,00%				
11.03		Nguyễn Văn Minh			Bố vợ Father in law											Đã mất Passed away

Stt No.	Ma CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
11.04		Nguyễn Thị Nga			Mẹ vợ Mother in law						0	0,00%				
11.05		Nguyễn Thị Thanh Thúy			Vợ Wife						0	0,00%				
11.06		Phạm Anh Đức			Con trai Son						0	0,00%				
11.07		Phạm Đức Trung			Con trai Son						0	0,00%				
11.08		Phạm Thị Hồng Đào			Chị gái Older sister						0	0,00%				
12	TPB	Nguyễn Việt Anh		Phó TGD/ Deputy CEO							563.719	0,02%	01/07/2021			
12.01		Nguyễn Văn Duyệt			Cha đẻ Father						0	0,00%				
12.02		Trần Thị Tâm			Mẹ đẻ Mother						0	0,00%				
12.03		Nguyễn Văn Nội			Bố vợ Father in law											Đã mất Passed away
12.04		Đỗ Thị Minh			Mẹ vợ Mother in law						0	0,00%				
12.05		Nguyễn Thị Hào			Vợ Wife						0	0,00%				
12.06		Nguyễn Ngọc Minh Anh			Con gái Daughter						0	0,00%				
12.07		Nguyễn Việt Đức Tri			Con trai Son						0	0,00%				
12.08		Nguyễn Ngọc Bảo Châu			Con gái Daughter						0	0,00%				Còn nhỏ Young
12.09		Nguyễn Tuấn Anh			Anh trai Older brother						0	0,00%				
12.10		Nguyễn Thị Bích Thúy			Chị dâu Sister in law						0	0,00%				
12.11		Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Cai/ Vietnam Fortune Fund Management Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%	28/03/2024			Ông Nguyễn Việt Anh là Chủ tịch HĐQT/ Mr. Nguyen Viet Anh is

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
																Chairman of the BOD
12.12		Công ty cổ phần Chè Long Phú/ Long Phu Tea Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Cha đẻ ông Nguyễn Việt Anh: Ông Nguyễn Văn Duyệt là Người quản lý công ty/ Mr. Nguyen Viet Anh's father: Mr. Nguyen Van Duyet is the company manager
12.13		Công ty TNHH Kỹ thuật Provie/ Provie Engineering Co., Ltd			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Anh trai ông Nguyễn Việt Anh: Ông Nguyễn Tuấn Anh là cổ đông sở hữu phần vốn góp/ Mr. Nguyen Viet Anh's older brother: Mr. Nguyen Tuan Anh is a shareholder owning capital
13	TPB	Đinh Văn Chiến		Phó TGD/ Deputy CEO							450.975	0,02%	15/04/2024			
13.01		Đinh Văn Dương			Cha đẻ Father						0	0,00%				
13.02		Lê Thị Đàm			Mẹ đẻ Mother						0	0,00%				

Số No.	Ma CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
13.03		Nguyễn Văn Toàn			Bố vợ Father in law						0	0,00%				
13.04		Lê Thị Tựu			Mẹ vợ Mother in law						17.600	0,001%				
13.05		Nguyễn Thị Mai Anh			Vợ Wife						0	0,00%				
13.06		Đinh Nhật Minh			Con trai Son						0	0,00%				
13.07		Đinh Nhật Nam			Con trai Son						0	0,00%				Còn nhỏ Young
13.08		Đinh Văn Hạnh			Em trai Younger brother						0	0,00%				
13.09		Vũ Thị Thu Hà			Em dâu Sister in law						0	0,00%				
13.10		Đinh Văn Phúc			Em trai Younger brother						0	0,00%				
13.11		Nguyễn Thị Đào			Em dâu Sister in law						0	0,00%				
13.12		Đinh Văn Thiện			Em trai Younger brother						0	0,00%				
13.13		Lê Thị Hiền			Em dâu Sister in law						0	0,00%				
13.14		Công ty TNHH Đào tạo Phương Pháp Mới/ New Method Training Company Limited			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Ông Đinh Văn Chiến là Người quản lý công ty/ Mr. Đinh Văn Chiến is the company manager
13.15		Công ty TNHH UNIMATE UNIMATE LLC			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Con ông Đinh Văn Chiến là Người quản lý công ty/ Mr. Đinh Văn Chiến's son is the

STT No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
																company manager
14	TPB	Khúc Văn Hòa		Phó TGD/ Deputy CEO							470.125	0,02%	26/06/2025			
14.01		Khúc Văn Hưng			Cha đẻ Father											Đã mất Passed away
14.02		Vũ Thị Bé			Mẹ đẻ Mother						0	0,00%				
14.03		Phạm Ngọc Bưởi			Bố vợ Father in law											Đã mất Passed away
14.04		Bùi Thị Liễu			Mẹ vợ Mother in law						0	0,00%				
14.05		Phạm Thị Thu Huyền			Vợ Wife						0	0,00%				
14.06		Khúc Thị Huyền Mai			Con gái Daughter						0	0,00%				
14.07		Khúc Thị Huyền Trang			Con gái Daughter						0	0,00%				
14.08		Khúc Sơn Hải			Con trai Son						0	0,00%				
14.09		Lê Thị Phương			Chị dâu Sister in law						0	0,00%				
14.10		Khúc Thị Hoàng			Chị gái Older sister						0	0,00%				
14.11		Lê Văn Đôn			Anh rể Brother in law						0	0,00%				
14.12		Khúc Thị Hà			Chị gái Older sister						0	0,00%				
14.13		Vũ Văn Cháp			Anh rể Brother in law						0	0,00%				
14.14		Khúc Thị Hoàn			Chị gái Older sister						0	0,00%				
15	TPB	Bùi Quang Cường		Phó TGD/ Deputy CEO							225.487	0,01%	10/11/2021			
15.01		Bùi Quang Hòa			Cha đẻ Father						0	0,00%				
15.02		Đoàn Thị Hòa			Mẹ đẻ Mother						0	0,00%				

SĐT No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
15.03		Long Văn Minh			Bố vợ Father in law						0	0,00%				
15.04		Hoàng Thị Sơn			Mẹ vợ Mother in law						0	0,00%				
15.05		Long Thị Kim Oanh			Vợ Wife						0	0,00%				
15.06		Bùi Quang Lâm			Con trai Son						0	0,00%				
15.07		Bùi Quang Kiên			Con trai Son						0	0,00%				
15.08		Bùi Thị Mến			Chị gái Older sister						0	0,00%				
15.09		Bùi Quang Thiệu			Anh trai Older brother						0	0,00%				
15.10		Đỗ Thị Tâm			Chị dâu Sister in law						0	0,00%				
15.11		Bùi Quang Thịnh			Anh trai Older brother						0	0,00%				
15.12		Bùi Thị Miên			Chị dâu Sister in law						0	0,00%				
15.13		Bùi Quang Kỳ			Em trai Younger brother						0	0,00%				
15.14		Đào Thị Nhung			Em dâu Sister in law						0	0,00%				
15.15		Công ty cổ phần Medirad/ Medirad Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%				Vợ ông Bùi Quang Cương: Bà Long Thị Kim Oanh là cổ đông góp vốn/ Mr. Bùi Quang Cương's wife: Ms. Long Thị Kim Oanh is a shareholder

Str No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
16	TPB	Lê Hồng Nam		Phó TGD/ Deputy CEO (Miễn nhiệm từ 09/02/2025/ Dismissal from 09/02/2025)							60.077	0,002%	01/07/2021	09/02/2025	Miễn nhiệm/ Dismissal	
16.01		Lê Đình Bình			Cha đẻ Father						0	0,00%		09/02/2025		
16.02		Đặng Thị Bích Thuộc			Mẹ đẻ Mother						0	0,00%		09/02/2025		
16.03		Lê Văn Bào			Bố vợ Father in law											Đã mất Passed away
16.04		Nguyễn Thị Thái			Mẹ vợ Mother in law											Đã mất Passed away
16.05		Lê Thị Thanh Hồng			Vợ Wife						0	0,00%		09/02/2025		
16.06		Lê Bình Phương Uyên			Con gái Daughter						0	0,00%		09/02/2025		
16.07		Lê Thị Ngọc Diệp			Chị gái Older sister						0	0,00%		09/02/2025		
16.08		Lê Hồng Sơn			Em trai Younger brother						0	0,00%		09/02/2025		
16.09		Lê Thị Thúy Hồng			Em gái Younger sister						0	0,00%		09/02/2025		
16.10		Lê Thị Thúy			Em gái Younger sister						0	0,00%		09/02/2025		
16.11		Đỗ Hoàng Minh			Anh rể Brother in law						0	0,00%		09/02/2025		
16.12		Phạm Văn Hân			Em rể Brother in law						0	0,00%		09/02/2025		
16.13		Trần Thị Bích Hiền			Em dâu Sister in law						0	0,00%		09/02/2025		
16.14		Timothy scott dalzell			Con rể Son in law						0	0,00%		09/02/2025		
17	TPB	Nguyễn Hồng Quân		Phó TGD/ Deputy CEO (Miễn nhiệm từ ngày							450.975	0,02%	01/07/2021	26/06/2025	Miễn nhiệm/ Dismissal	

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
				26/06/2025/ Dismissal from 26/06/2025)												
17.01		Nguyễn Hữu Hùng			Cha đẻ Father						0	0,00%		26/06/2025		
17.02		Vũ Kim Phong			Mẹ đẻ Mother						0	0,00%		26/06/2025		
17.03		Trịnh Xương			Bố vợ Father in law											Đã mất Passed away
17.04		Lê Thị Hai			Mẹ vợ Mother in law						0	0,00%		26/06/2025		
17.05		Trịnh Mai Hương			Vợ Wife						0	0,00%		26/06/2025		
17.06		Nguyễn Mai Linh			Con gái Daughter						0	0,00%		26/06/2025		
17.07		Nguyễn Trịnh Khánh Đức			Con trai Son						0	0,00%		26/06/2025		
17.08		Nguyễn Kim Chi			Chị gái Older sister						0	0,00%		26/06/2025		
17.09		Nguyễn Trần Hậu			Anh rể Brother in law						0	0,00%		26/06/2025		
17.10		Nguyễn Phong Lan			Em gái Younger sister						0	0,00%		26/06/2025		
17.11		Nguyễn Quang Huy			Em rể Brother in law						0	0,00%		26/06/2025		
18	TPB	Trương Thị Hoàng Lan		Phó TGB/ Deputy CEO (Miễn nhiệm từ ngày 26/06/2025/ Dismissal from 26/06/2025)							0	0,00%	28/12/2018	26/06/2025	Miễn nhiệm/ Dismissal	
18.01		Trương Quyết Thắng			Cha đẻ Father						0	0,00%		26/06/2025		
18.02		Trương Thị Minh Nhưng			Mẹ đẻ Mother						0	0,00%		26/06/2025		
18.03		Trương Thị Hoàng Yến			Em gái Younger sister						0	0,00%		26/06/2025		
18.04		Nguyễn Ngân Giang			Con gái						0	0,00%		26/06/2025		Còn nhớ

Stt No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
18.05		Nguyễn Minh Dũng			Daughter Con trai Son						0	0,00%		26/06/2025		Young
18.06		Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong/ Tien Phong Securities Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Affiliated organization						0	0,00%		26/06/2025		Young
19	TPB	Lê Cẩm Tú		Kế toán trưởng/ Chief Accountant							394.603	0,01%	27/04/2013			
19.01		Lê Sỹ Hồi			Cha đẻ Father						0	0,00%				
19.02		Khương Thị Bích Ngọc			Mẹ đẻ Mother											Đã mất Passed away
19.03		Phạm Quang Hiệp			Bố chồng Father in law											Đã mất Passed away
19.04		Nguyễn Thị Kim Dung			Mẹ chồng Mother in law						0	0,00%				
19.05		Phạm Nam Anh			Chồng Husband						0	0,00%				
19.06		Phạm Nam Khánh			Con trai Son						0	0,00%				
19.07		Phạm Lê Minh Khanh			Con gái Daughter						0	0,00%				
19.08		Lê Thủy Vinh			Em gái Younger sister						0	0,00%				
19.09		Nguyễn Hải Thăng			Em rể Brother in law						0	0,00%				
20	TPB	Nguyễn Thị Thanh Tâm		Người phụ trách quản trị Ngân hàng/ Corporate governance officer							91.948	0,003%	26/10/2019			
20.01		Nguyễn Đình Tự			Cha đẻ Father											Đã mất Passed away
20.02		Nguyễn Thị Thanh Diệp			Mẹ đẻ Mother						0	0,00%				

Sst No.	Mã CK Stock code	Họ và tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with company/ internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ĐKKD) Type of NSH No. (ID card/ Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated party/ internal person of the company	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated party/ internal persons of the company	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reason (related to items 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of NSH No. and other notes)
20.03		Trần Quốc Sử			Bố chồng Father in law						0	0,00%				
20.04		Trần Thị Huệ			Mẹ chồng Mother in law						0	0,00%				
20.05		Trần Ngọc Tú			Chồng Husband						0	0,00%				
20.06		Trần Nguyễn Khôi			Con trai Son						0	0,00%				
20.07		Trần Mai Khôi			Con gái Daughter						0	0,00%				Con nhỏ Young
20.08		Nguyễn Trung Kiên			Anh trai Older brother						22	0,00%				
20.09		Nguyễn Minh Ngọc			Chị dâu Sister in law						0	0,00%				